

Bản án số: 50/2017/HNGĐ-ST

Ngày 14-8-2017

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

**- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thân Trọng Khôi

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông: Ngô Thanh Xuân

Ông: Trần Thành Đô

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Đĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2017/QĐXXST-DS ngày 04/7/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1989 (có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Ngô Văn V, sinh năm 1986 (có mặt)

Đều cư trú: Thôn 21, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 14/6/2017 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Hoàng Thị M trình bày: Tôi kết hôn với anh V ngày 27/02/2009, trước khi cưới có được tìm hiểu, tự nguyện thỏa thuận, đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 01/2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nên trong cuộc sống và trong công việc làm ăn hàng ngày vợ chồng thường bất đồng quan điểm cãi nhau, không bao ban được nhau. Mặt khác anh V thỉnh thoảng có uống rượu say xỉn, đánh tôi, có khi còn đánh cả em gái tôi, chửi bố mẹ đẻ tôi; năm 2010 anh V đánh tôi, tôi đã phải bỏ về mẹ đẻ ở 10 ngày, sau đó anh V sang xin lỗi tôi đã tha thứ vợ chồng về đoàn tụ, nhưng anh V vẫn không thay đổi tính nết, lần gần đây nhất là ngày 02/4/2017 anh V có uống rượu rồi đánh tôi, tôi phải bỏ về mẹ đẻ ở. Vợ

chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ vợ chồng từ ngày 02/4/2017 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn tồn tại thiết tha xin được ly hôn anh V.

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Ngô Thị N sinh ngày 23/6/2010 và Ngô Hoàng L sinh ngày 08/7/2012. Hiện các con đang ở cùng anh V, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường; nay ly hôn tôi xin nuôi cả 2 con, không yêu cầu anh V góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng xin tự thỏa thuận phân chia, nên tôi không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* Bị đơn: Anh Ngô Văn V xác nhận một phần lời khai của chị M là đúng và trình bày, nay tôi đã nhận thấy những sai sót của mình là hay uống rượu say đánh vợ, tôi xin hứa sẽ sửa chữa để vợ chồng đoàn tụ. Nên chị M xin ly hôn, tôi không đồng ý.

Về con chung như chị M trình bày là đúng, nay nếu phải ly hôn tôi xin được nuôi cả 2 con, không yêu cầu chị M góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Nếu ly hôn tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Tại phiên tòa hôm nay: Chị M có mặt trình bày thêm, hiện các con đang ở với tôi, nay ly hôn tôi xin nuôi cả 2 con, yêu cầu anh V góp cấp dưỡng nuôi con cho tôi để tôi nuôi con với mức 500.000đ/1 con/1 tháng kể từ tháng 10/2017 đến khi con tròn 18 tuổi; hiện tôi làm công nhân may tại khu công nghiệp Quang châu với mức lương trung bình 4.200.000đ/1 tháng và ở nhờ bố mẹ để điều kiện ăn, ở, học tập tốt, tôi cam đoan sẽ đảm bảo nuôi con tốt.

Anh V trình bày thêm: Nếu ly hôn tôi đồng ý để chị M nuôi cả 2 con, đồng ý góp cấp dưỡng nuôi con cho chị M để chị M nuôi con với mức 500.000đ/1 con/1 tháng kể từ tháng 10/2017 đến khi con tròn 18 tuổi; hiện tôi nghề nghiệp chính làm ruộng, ngoài ra còn làm bốc vác tự do với mức thu nhập trung bình 5.000.000đ/1 tháng.

\* Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, chị M trong suốt quá giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, phía anh V chấp hành pháp luật còn chưa tốt còn vắng mặt khi hòa giải và xét xử lần thứ nhất, tại phiên tòa hôm nay anh V có mặt. Hướng đề xuất: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị xét xử cho chị M được ly hôn anh V. Về con chung: Chấp nhận thỏa thuận giao chị M nuôi cả 2 con, anh V góp cấp dưỡng nuôi con cho chị M để chị M nuôi con với mức 500.000đ/1 con/1 tháng kể từ tháng 10/2017 đến khi con tròn 18 tuổi, anh V được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn. Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên đề nghị HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết. Về án phí: Chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh V phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị M kết hôn với anh Ngô Văn V ngày 27/02/2009, trên cơ sở tự nguyện hợp pháp, đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nên trong cuộc sống và trong công việc làm ăn hàng ngày vợ chồng thường bất đồng quan điểm dẫn đến đánh, cãi chửi nhau. Không bao ban được nhau để cùng làm ăn phát triển kinh tế trong gia đình. Mặt khác phía anh V thường uống rượu say đánh chửi vợ, chị M đã nhiều lần phải bỏ về mẹ đẻ ở, gia đình đã giàn xếp, khuyên ngăn nhưng anh V vẫn không cải sửa tính nết. Vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ vợ chồng từ ngày 02/4/2017. Nay chị M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn; nhưng anh V không đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đó diễn ra căng thẳng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, do vậy cần xử cho chị M được ly hôn anh V, xét là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Ngô Thị N sinh ngày 23/6/2010 và Ngô Hoàng L sinh ngày 08/7/2012. Khi vợ chồng ly thân các cháu ở cùng anh V, hiện các cháu sang ở cùng chị M, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường; quá trình giải quyết vụ án cả chị M và anh V đều xin được nuôi cả 2 con, không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa hôm nay cả chị M và anh V đều thỏa thuận để chị M nuôi cả 2 con anh V góp cấp dưỡng nuôi con cho chị M để chị M nuôi con với mức 500.000đ/1 con/1 tháng kể từ tháng 10/2017 đến khi con tròn 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy, thỏa trên của chị M, anh V là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật không trái đạo đức xã hội, mặt khác cháu Ngô Thị N xin được ở với mẹ; do vậy cần chấp nhận. Anh V được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này. Xét là phù hợp Điều 81; 82; 83; 110; 116; 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về chia tài sản vợ chồng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay cả chị M và anh V đều không yêu cầu Tòa án giải quyết; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Ngô Văn V phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận chị M đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0002387 Ngày 15/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH:

\* Áp dụng Điều 28; 35; 147; 235; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 56; 81; 82; 83; 110; 116; 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị M được ly hôn anh Ngô Văn V.

2/ Về nuôi con chung: Chấp nhận thỏa thuận giao chị Hoàng Thị M nuôi 2 con chung là Ngô Thị N sinh ngày 23/6/2010 Ngô Hoàng L sinh ngày 08/7/2012; anh Ngô Văn V góp cấp dưỡng nuôi con cho chị M với mức 500.000đ/1 con/1 tháng (2 con là 1.000.000đ/1 tháng) để chị M nuôi con kể từ tháng 10/2017 đến khi các con tròn 18 tuổi; anh V được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này.

3/ Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000đ chị M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0002387 Ngày 15/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Anh Ngô Văn V phải chịu 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong thì phải chịu lãi xuất theo mức lãi xuất 10%/ 1 năm đối với khoản tiền chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử sơ thẩm công khai./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang
- UBND xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang
- Các đương sự
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Thân Trọng Khôi**